

Số: 695/TTr-UBND

Gia Lai, ngày 18 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2025, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 09/02/2026, Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Kết luận số 162-KL/TU ngày 17/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa I), nhiệm kỳ 2025-2030 tại Hội nghị lần thứ 14;

Trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính tại Tờ trình số 299/TTr-STC ngày 15/5/2026, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 như sau:

Theo các Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2025, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 09/02/2026, Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh thì tổng kế hoạch vốn đầu tư công của tỉnh Gia Lai năm 2026 đã được HĐND tỉnh quyết nghị là **13.244,731 tỷ đồng**.

Trên cơ sở số thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 162-KL/TU ngày 17/4/2026 về

phương án sử dụng nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại, Sở Tài chính xác định nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại đã chuyển nguồn sang năm 2026 **để dành chi đầu tư là 4.753,035 tỷ đồng** (trong đó vốn ngân sách tỉnh là 3.590,492 tỷ đồng; nguồn vốn ngân sách cấp huyện (cũ) chuyển về tỉnh là 1.162,543 tỷ đồng). Do đó, để có cơ sở bố trí cho các chương trình, dự án đầu tư công, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, bổ sung tổng nguồn kế hoạch đầu tư công năm 2026 từ nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại đã chuyển sang năm 2026 **với số tiền là 4.753,035 tỷ đồng**. Như vậy, tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 sau khi được bổ sung là 17.997,766 tỷ đồng (= 13.244,731 tỷ đồng + 4.753,035 tỷ đồng).

Từ các nội dung trên, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh phân bổ chi tiết đối với nguồn bổ sung kế hoạch vốn nêu trên như sau:

I. Vốn ngân sách tỉnh: 3.590,492 tỷ đồng, trong đó:

1. Phân bổ cho các Chương trình, dự án: 2.120,492 tỷ đồng. Cụ thể:

- Phân bổ 842,849 tỷ đồng cho 04 chương trình, dự án cụ thể như sau:
 - + Đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 300 tỷ đồng.
 - + Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh: 379,007 tỷ đồng.
 - + Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh: 150 tỷ đồng.
 - + Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương: 13,842 tỷ đồng.

- Phân bổ 1.277,643 tỷ đồng cho 17 nhiệm vụ, dự án có nhu cầu bố trí bổ sung vốn để hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh thực hiện bồi thường, GPMB và bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2. Kế hoạch vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết cho các Chương trình, dự án: 1.470 tỷ đồng, UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh giao lại UBND tỉnh tiếp tục rà soát, bố trí cho các chương trình, dự án cấp thiết trên địa bàn tỉnh; bố trí xử lý nợ đối với các dự án, công trình từ cấp huyện chuyển về cho cấp xã thực hiện; các dự án, công trình cấp thiết khác của các xã, phường và nợ cấp xã.

II. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện (cũ) chuyển về tỉnh: 1.162,543 tỷ đồng: UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh giao lại UBND tỉnh phân bổ cho các dự án, công trình từ cấp huyện chuyển về cho cấp xã thực hiện; các dự án, công trình cấp thiết khác của các xã, phường và nợ cấp xã.

(Chi tiết cụ thể theo các phụ lục đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KT&NS HĐND tỉnh
- Sở Tài chính;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, T5, T7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh



Phụ lục 01

ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG TỔNG NGUỒN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2026	Điều chỉnh vốn: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch 2026 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ	13.244.731,000	4.753.035,760	17.997.766,760	
	<i>Trong đó</i>				
I	Vốn ngân sách địa phương	12.123.799,698	4.753.035,760	16.876.835,458	
1	Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025 chuyển sang năm 2026	0,000	4.753.035,760	4.753.035,760	
II	Vốn ngân sách trung ương	1.120.931,302	0,000	1.120.931,302	



Phụ lục 02

DANH MỤC PHÂN BỐ NGUỒN TĂNG THU, DỰ TOÁN CHI CÒN LẠI NĂM 2025 CHUYỂN SANG NĂM 2026

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
	TỔNG SỐ			4.753.035,760	
A	VỐN NGÂN SÁCH TỈNH			3.590.492,760	
I	Thực hiện phân bổ chi tiết			2.120.492,760	
I.1	Phân bổ cho các chương trình			842.849,283	
1	Đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia			300.000,000	
2	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh			379.007,000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030
3	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh			150.000,000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030
4	Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương			13.842,283	Kinh phí hỗ trợ bằng tiền của Chương trình năm 2024

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
I.2	Phân bổ cho các dự án			1.277.643,477	
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Khu dân cư đường Nguyễn Văn Linh	581/QĐ-UBND, 02/11/2022	1.499.854	65.995,906	
2	Cải tạo hệ thống tiêu thoát lũ Suối Trầu thuộc Khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn	2004/QĐ-UBND, 13/6/2025	485.000	154.595,000	
3	Xây dựng mới cầu vượt lũ Mỹ Thành, huyện Hoài Ân	4214/QĐ-UBND; 06/12/2024	149.984	5.449,320	
4	Đường phía Tây huyện Phù Cát (Tuyến từ KCN Hòa Hội đến khu vực sân bay Phù Cát)	04/QĐ-UBND; 04/01/2024; 670/QĐ-UBND; 12/02/2026	395.614	44.339,463	
5	Dự án: Di dời các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Nhơn Bình	927/QĐ-UBND; 17/3/2026	780.385	500.000,000	
6	Dự án: Mở rộng, cải tạo nút giao thông tại khu vực ngã 5 Đống Đa - Hoa Lư	322/QĐ-UBND; 26/01/2026	512.760	100.000,000	
7	Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và bến cảng Phù Mỹ	687/QĐ-UBND; 03/3/2025	2.115.000	100.000,000	
8	Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với cảng Đề Gi	1565/QĐ-UBND; 26/8/2025	1.427.788	100.000,000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
9	Dự án Kiên cố hoàn chỉnh Kênh tiêu 3 huyện (An Nhơn, Phù Cát, Tuy Phước)	1046/QĐ-UBND, 06/8/2025	195.600	10.000,000	
10	Mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (giai đoạn 2)	1539/QĐ-UBND; 23/8/2025	299.659	10.000,000	
11	Nâng cấp mở rộng bệnh viện Đa khoa tỉnh (xây dựng mới đơn nguyên)	2233/QĐ-UBND; 15/10/2025	699.260	10.000,000	
12	Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đoạn Km90+00 - Km108+00, tuyến Quốc lộ 19 thuộc địa bàn xã Đak Pơ	108/QĐ-STC, 17/3/2026	16.000	10.000,000	
13	Dự án Đập dâng Cây Dừa, huyện Tuy Phước	616/QĐ-UBND, 09/7/2025	80.000	12.263,788	
14	Dự án Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định	3617/QĐ-UBND, 04/11/2022	2.660.000	25.000,000	
15	Nâng cấp mở rộng tuyến ĐT.638 (đoạn trung tâm xã Nhơn Phúc đến trung tâm xã Nhơn Lộc)	4042/QĐ-UBND, 22/11/2024	91.244	10.000,000	
16	Dự án Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn	915/QĐ-UBND, 14/3/2026	22.770	20.000,000	
17	Dự án khu dân cư tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh	1725/QĐ-UBND, 17/4/2026	415.632	100.000,000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
II	Kế hoạch còn lại chưa phân bổ dành để bố trí cho các chương trình, dự án cấp thiết trên địa bàn tỉnh; bố trí xử lý nợ đối với các dự án, công trình từ cấp huyện chuyển về cho cấp xã thực hiện; các dự án, công trình cấp thiết khác của các xã, phường và nợ cấp xã			1.470.000,000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết khi đủ điều kiện phân bổ kế hoạch vốn
B	VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CŨ) CHUYỂN VỀ TỈNH			1.162.543,000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết
1	Các địa phương khu vực phía Đông Gia Lai			1.006.474,000	
2	Các địa phương khu vực phía Tây Gia Lai			156.069,000	



Phụ lục 01
ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG TỔNG NGUỒN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2026	Điều chỉnh vốn: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch 2026 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ	13.244.731,000	4.753.035,760	17.997.766,760	
	<i>Trong đó</i>				
I	Vốn ngân sách địa phương	12.123.799,698	4.753.035,760	16.876.835,458	
1	Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025 chuyển sang năm 2026	0,000	4.753.035,760	4.753.035,760	
II	Vốn ngân sách trung ương	1.120.931,302	0,000	1.120.931,302	

Phụ lục 02

DANH MỤC PHÂN BỐ NGUỒN TĂNG THU, DỰ TOÁN CHI CÒN LẠI NĂM 2025 CHUYỂN SANG NĂM 2026

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
	TỔNG SỐ			4.753.035,760	
A	VỐN NGÂN SÁCH TỈNH			3.590.492,760	
I	Thực hiện phân bổ chi tiết			2.120.492,760	
I.1	Phân bổ cho các chương trình			842.849,283	
1	Đổi ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia			300.000,000	
2	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh			379.007,000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030
3	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh			150.000,000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030
4	Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương			13.842,283	Kinh phí hỗ trợ bằng tiền của Chương trình năm 2024

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
I.2	Phân bổ cho các dự án			1.277.643,477	
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Khu dân cư đường Nguyễn Văn Linh	581/QĐ-UBND, 02/11/2022	1.499.854	65.995,906	
2	Cải tạo hệ thống tiêu thoát lũ Suối Trầu thuộc Khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn	2004/QĐ-UBND, 13/6/2025	485.000	154.595,000	
3	Xây dựng mới cầu vượt lũ Mỹ Thành, huyện Hoài Ân	4214/QĐ-UBND; 06/12/2024	149.984	5.449,320	
4	Đường phía Tây huyện Phù Cát (Tuyến từ KCN Hòa Hội đến khu vực sân bay Phù Cát)	04/QĐ-UBND; 04/01/2024; 670/QĐ-UBND; 12/02/2026	395.614	44.339,463	
5	Dự án: Di dời các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Nhơn Bình	927/QĐ-UBND; 17/3/2026	780.385	500.000,000	
6	Dự án: Mở rộng, cải tạo nút giao thông tại khu vực ngã 5 Đống Đa - Hoa Lư	322/QĐ-UBND; 26/01/2026	512.760	100.000,000	
7	Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và bến cảng Phù Mỹ	687/QĐ-UBND; 03/3/2025	2.115.000	100.000,000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
8	Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với cảng Đề Gi	1565/QĐ-UBND; 26/8/2025	1.427.788	100.000,000	
9	Dự án Kiên cố hoàn chỉnh Kênh tiêu 3 huyện (An Nhơn, Phù Cát, Tuy Phước)	1046/QĐ-UBND, 06/8/2025	195.600	10.000,000	
10	Mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (giai đoạn 2)	1539/QĐ-UBND; 23/8/2025	299.659	10.000,000	
11	Nâng cấp mở rộng bệnh viện Đa khoa tỉnh (xây dựng mới đơn nguyên)	2233/QĐ-UBND; 15/10/2025	699.260	10.000,000	
12	Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đoạn Km90+00 - Km108+00, tuyến Quốc lộ 19 thuộc địa bàn xã Đak Pơ	108/QĐ-STC, 17/3/2026	16.000	10.000,000	
13	Dự án Đập dâng Cây Dừa, huyện Tuy Phước	616/QĐ-UBND, 09/7/2025	80.000	12.263,788	
14	Dự án Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định	3617/QĐ-UBND, 04/11/2022	2.660.000	25.000,000	
15	Nâng cấp mở rộng tuyến ĐT.638 (đoạn trung tâm xã Nhơn Phúc đến trung tâm xã Nhơn Lộc)	4042/QĐ-UBND, 22/11/2024	91.244	10.000,000	
16	Dự án Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn	915/QĐ-UBND, 14/3/2026	22.770	20.000,000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
17	Dự án khu dân cư tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh	1725/QĐ-UBND, 17/4/2026	415.632	100.000,000	
II	Kế hoạch còn lại chưa phân bổ dành để bố trí cho các chương trình, dự án cấp thiết trên địa bàn tỉnh, bố trí xử lý nợ đối với các dự án, công trình từ cấp huyện chuyển về cho cấp xã thực hiện, nợ cấp xã và các dự án, công trình cấp thiết khác của các xã, phường			1.470.000,000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết khi đủ điều kiện phân bổ kế hoạch vốn
B	VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CŨ) CHUYỂN VỀ TỈNH			1.162.543,000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết
1	Các địa phương khu vực phía Đông Gia Lai			1.006.474,000	
2	Các địa phương khu vực phía Tây Gia Lai			156.069,000	

Số: /NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Xét Tờ trình số 695/TTr-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026; Báo cáo thẩm tra số .../BC-KTNS ngày ... tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung tổng nguồn kế hoạch đầu tư công năm 2026, cụ thể:

1. Bổ sung tổng nguồn kế hoạch đầu tư công năm 2026 từ nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại chuyển sang năm 2026 dành để chi đầu tư với số tiền là 4.753.035,760 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục số 01)

2. Phân bổ nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại chuyển sang năm 2026 cụ thể như sau:

2.1. Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 3.590.492,760 triệu đồng. Trong đó:

a) Phân bổ chi tiết cho các Chương trình, dự án: 2.120.492,760 triệu đồng.
Cụ thể:

- Phân bổ 842.849,283 triệu đồng cho 04 chương trình, dự án:

+ Đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 300.000 triệu đồng;

+ Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh thuộc Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030 triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: 379.007 triệu đồng.

+ Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh thuộc Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030: 150.000 triệu đồng.

+ Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương: 13.842,283 triệu đồng.

- Phân bổ 1.277.643,477 triệu đồng cho 17 danh mục dự án có nhu cầu bố trí bổ sung vốn để hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh thực hiện bồi thường, giải phóng mặt và bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

b) Đối với kế hoạch vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết cho các Chương trình, dự án là 1.470.000 triệu đồng, Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, bố trí cho các chương trình, dự án cấp thiết khác trên địa bàn tỉnh và bố trí xử lý nợ đọng của cấp huyện chuyển về cấp xã đối với các xã không đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất.

2.2. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện (cũ) chuyển về tỉnh là 1.162.543 triệu đồng, Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho các dự án cấp huyện chuyển về cấp xã có nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2026 để thanh toán cho các dự án.

(Kèm theo Phụ lục số 02)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XIII, Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày ... tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

Phụ lục 01

ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG TỔNG NGUỒN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2026	Điều chỉnh vốn: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch 2026 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ	13,244,731.000	4,753,035.760	17,997,766.760	
	<i>Trong đó</i>				
I	Vốn ngân sách địa phương	12,123,799.698	4,753,035.760	16,876,835.458	
1	Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025 chuyển sang năm 2026	0.000	4,753,035.760	4,753,035.760	
II	Vốn ngân sách trung ương	1,120,931.302	0.000	1,120,931.302	

Phụ lục 02

DANH MỤC PHÂN BỐ NGUỒN TĂNG THU, DỰ TOÁN CHI CÒN LẠI NĂM 2025 CHUYỂN SANG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
	TỔNG SỐ			4,753,035.760	
A	VỐN NGÂN SÁCH TỈNH			3,590,492.760	
I	Thực hiện phân bổ chi tiết			2,120,492.760	
I.1	Phân bổ cho các chương trình			842,849.283	
1	Đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia			300,000.000	
2	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh			379,007.000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030 được phê duyệt tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh
3	Bố trí vốn để đầu tư mới, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh			150,000.000	Đầu tư các dự án thuộc Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
4	Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương			13,842.283	Kinh phí hỗ trợ bằng tiền của Chương trình năm 2024
I.2	Phân bổ cho các dự án			1,277,643.477	
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Khu dân cư đường Nguyễn Văn Linh	581/QĐ-UBND, 02/11/2022	1,499,854	65,995.906	
2	Cải tạo hệ thống tiêu thoát lũ Suối Trầu thuộc Khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn	2004/QĐ-UBND, 13/6/2025	485,000	154,595.000	
3	Xây dựng mới cầu vượt lũ Mỹ Thành, huyện Hoài Ân	4214/QĐ-UBND; 06/12/2024	149,984	5,449.320	
4	Đường phía Tây huyện Phù Cát (Tuyến từ KCN Hòa Hội đến khu vực sân bay Phù Cát)	04/QĐ-UBND; 04/01/2024; 670/QĐ-UBND; 12/02/2026	395,614	44,339.463	
5	Dự án: Di dời các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Nhơn Bình	927/QĐ-UBND; 17/3/2026	780,385	500,000.000	
6	Dự án: Mở rộng, cải tạo nút giao thông tại khu vực ngã 5 Đồng Đa - Hoa Lư	322/QĐ-UBND; 26/01/2026	512,760	100,000.000	
7	Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và bến cảng Phù Mỹ	687/QĐ-UBND; 03/3/2025	2,115,000	100,000.000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
8	Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với cảng Đề Gi	1565/QĐ-UBND; 26/8/2025	1,427,788	100,000.000	
9	Dự án Kiên cố hoàn chỉnh Kênh tiêu 3 huyện (An Nhơn, Phù Cát, Tuy Phước)	1046/QĐ-UBND, 06/8/2025	195,600	10,000.000	
10	Mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (giai đoạn 2)	1539/QĐ-UBND; 23/8/2025	299,659	10,000.000	
11	Nâng cấp mở rộng bệnh viện Đa khoa tỉnh (xây dựng mới đơn nguyên)	2233/QĐ-UBND; 15/10/2025	699,260	10,000.000	
12	Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đoạn Km90+00 - Km108+00, tuyến Quốc lộ 19 thuộc địa bàn xã Đak Pơ	108/QĐ-STC, 17/3/2026	16,000	10,000.000	
13	Dự án Đập dâng Cây Dừa, huyện Tuy Phước	616/QĐ-UBND, 09/7/2025	80,000	12,263.788	
14	Dự án Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định	3617/QĐ-UBND, 04/11/2022	2,660,000	25,000.000	
15	Nâng cấp mở rộng tuyến ĐT.638 (đoạn trung tâm xã Nhơn Phúc đến trung tâm xã Nhơn Lộc)	4042/QĐ-UBND, 22/11/2024	91,244	10,000.000	
16	Dự án Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn	915/QĐ-UBND, 14/3/2026	22,770	20,000.000	
17	Dự án khu dân cư tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh	1725/QĐ-UBND, 17/4/2026	415,632	100,000.000	

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư		Nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026	Ghi chú
		Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		
II	Kế hoạch còn lại chưa phân bổ dành để bố trí cho các dự án cấp thiết khác trên địa bàn và xử lý nợ đọng của cấp huyện chuyển về cấp xã đối với các xã không đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025			1,470,000.000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết khi đủ điều kiện phân bổ kế hoạch vốn
B	VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CŨ) CHUYỂN VỀ TỈNH			1,162,543.000	HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết
1	Các địa phương khu vực phía Đông Gia Lai			1,006,474.000	
2	Các địa phương khu vực phía Tây Gia Lai			156,069.000	